

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA SÁNG TÁC & LÝ LUẬN – PHÊ BÌNH VĂN HỌC



NGHIÊM NGỌC YẾN
TÁC PHẨM TỐT NGHIỆP

(Khóa 10, 2007 – 2011)

Hà Nội, 5/2011

Sau bão

Xe vừa đỗ, mấy người đàn ông đã nhao nhao đứng kín ở cửa trước ô tô để đón khách. Thiện xách cái túi đựng đồ và bước xuống xe. Nếu thái độ của mấy người đàn ông kia với những vị khách khác thật xởi lởi, mời chào thì khi Thiện vừa bước xuống, một trong số họ còn gắt lên với nó: “ Bước nhanh lên để ông còn làm ăn, chân chà chân chừ...”. Kể cũng phải, nhìn bộ dạng của nó thì lấy đâu ra tiền đi xe ôm mà người ta lại chẳng gắt lên như thế. Những gì Thiện tưởng tượng

về thủ đô khi còn ở nhà thật khác xa với hiện tại. Không khí ngột ngạt, oi bức của mùa hè, bụi bặm, tiếng còi xe, tiếng người nói chuyện, mời chào ...tất cả thật hỗn độn và khó chịu. Nhưng dầu sao, rồi Thiên cũng sẽ phải tập dần để quen với môi trường này. Bởi, nó đã chọn thành phố, nó đã chọn nơi đây để mở ra một bước ngoặt cho cuộc đời nó. Nó phải ở đây. Nó phải kiếm tiền. Nó là cơ hội cuối cùng của nội và mẹ.

Giữa cái nóng oi ả của miền Bắc, những ly nước ngọt mát lạnh trong quán giải khát kia như đang mời mọc, trêu tức nó. Nhưng, không được. Thiên biết nó không thể lãng phí cho những thứ xa xỉ ấy. Số tiền mà nó đem trong người là số tiền mẹ đã giành dụm, chắt bóp từng đồng từ những con cá, cái tép của mỗi sớm kéo lưới. Nó không thể hoang phí. Mặc kệ cơn khát đang cào xé trong cổ họng, Thiên ra khỏi bến xe và lưỡng lự vì chẳng biết tiếp theo nó sẽ đi đâu hay làm gì?

Sau một hồi đắn đo suy nghĩ,cuối cùng nó quyết định sang vườn hoa phía bên kia đường nghỉ ngơi một lát rồi mới tính tiếp. Quả đúng như người ta nói, đường phố Hà Nội đông như mắc cửi. Thiên toan mấy lần định sang đường nhưng được vài bước nó lại phải lùi lại vì đường quá đông. Chờ lúc vắng Thiên bước thật nhanh qua đường, một chiếc xe vụt qua khiến nó giật nảy mình. Người đi trên chiếc xe ấy còn quay lại mắng vội nó một câu: “ Muốn chết hả thằng nhãi ?” . Về mặt giận giữ của “người thành phố” làm nó sợ chết khiếp. Mười hai tuổi, lần đầu tiên Thiên xa nhà, xa hẳn cái làng chài nắng gió của mình để đặt chân lên một vùng đất hoàn toàn mới. Lần này nó đi xa. Xa thật. Nó ra hẳn Hà Nội. Dầu sao thì đây cũng là đất thủ đô, ít nhiều gì thì kiếm ăn chắc cũng dễ hơn các nơi khác. Chẳng thế mà người ta vẫn bảo: “ Giàu nhà quê không bằng ngòi lê thành phố” đấy thôi!

Sau cơn bão ở quê, Thiên đã vĩnh viễn mất cha và hai người anh trai. Làng chài của nó bây giờ vắng ngắt. U ám và tang tóc. Chẳng phải chỉ riêng nhà nó mất cha, mất anh mà đó là nỗi đau chung của cả làng. Giờ đây, trong làng chỉ toàn đàn bà, trẻ con và người già. Cơn bão đã cướp đi toàn bộ sinh lực của làng chài. Chẳng

còn những tiếng cười nói, chẳng còn những buổi hò nhau đi đón thuyền đánh cá trở về. Bởi, họ đã đi mãi, đi mãi, sẽ chẳng bao giờ trở về. Suốt mấy tháng nay, cả làng cứ yên ắng như thế. Đều đều...buồn buồn...chậm chạp...Thiện thấy mình không thể cứ ở nhà ăn bám mẹ rồi đêm đêm, trong căn nhà hoang tàn, lặng ngắt, tiếng khóc của mẹ như vết dao khía từng vết, từng vết vào trái tim đang quặn đau của nó. Ước mơ được trở lại trường học là điều quá xa vời đối với Thiện bây giờ. Nó muốn đi kiếm tiền để mẹ đỡ khổ. Đi theo thuyền đánh cá nữa ư? Mẹ không bao giờ đồng ý. Vậy thì còn cách nào nữa đâu. Ừ! Cũng chẳng còn cách nào nữa thật! Đứng rồi! Thiện phải ra thành phố! Ra thành phố là sự lựa chọn duy nhất của nó vào lúc này. Ban đầu, mẹ can nó, mẹ không cho nó đi, mẹ khóc hết nước hết cái...Nhưng, đúng thật, làm gì còn cách nào khác. Bà nội đã già yếu,dẫu mẹ có nai lưng ngoài biển hay làm gì đi chăng nữa trên mảnh đất đầy gió và cát này cũng chẳng đủ để nuôi ba miệng ăn. Vậy là mẹ để nó đi.

Ngày nó đi, mẹ không tiễn, nội cũng không tiễn, không phải vì họ không muốn mà vì họ không đủ can đảm để nhìn đứa con út được cưng chiều nhất nhà ra thành phố kiếm tiền mà mẹ hay nội đều không thể giữ. Đó là điều bắt buộc. Nó phải đi.

Thiện tìm một chiếc ghế đá trong vườn hoa và ngồi nghỉ. Đang nghĩ vẩn vơ xem nên làm gì tiếp theo thì một con bé cũng trạc tuổi nó đang bê một thúng bánh mì to tướng so với vóc dáng quá đỗi nhỏ bé kia đứng trước mặt nó mời:

- Anh mua cho em cái bánh!

Thiện nhìn con bé rồi nhìn cái thúng vẫn đầy ắp bánh, lại chột nghe bụng cũng đang đói. Nó bảo:

- Mi lấy tau 2 cái

- Dạ?...anh nói gì cơ?

À, thì ra cái tiếng miền Trung của nó lại khó nghe đến thế. Nó nói chậm lại và sử dụng vốn từ Bắc lơ lơ của mình để con bé có thể hiểu được:

- Lấy cho anh hai chiếc!

Con bé lấy ra hai chiếc bánh mì và đưa cho Thiện:

- Của anh hai nghìn ạ!

Thiện mở túi đồ, tìm tởn năm chục ngàn duy nhất mà nó đã cất rất kỹ trong túi của một chiếc áo xếp dưới đáy túi. Nó đưa cho con bé tờ tiền, nhận đủ số tiền thừa và bắt đầu ngấu nghiến chiếc bánh mì như thể đã bị bỏ đói cả tháng. Vừa ăn, nó vừa nghĩ: “ Mọi thứ ở đây đều đắt đỏ, nếu mỗi bữa hai ngàn thì một ngày đã mất bốn ngàn, thế thì chẳng mấy chốc mà số tiền kia sẽ hết sạch”. Lúc đầu nó tính mua hai chiếc để ăn bữa trưa nhưng sau một hồi tính toán nó quyết định chỉ ăn một chiếc, còn để dành một chiếc cho bữa tối. Từng miếng, từng miếng bánh nuốt vào cái cổ họng khô cứng khiến nó phải lặn tăn, suy xét xem có nên mua một cốc nước hay không? Đúng rồi! Uống nước vào sẽ no hơn. Vậy thôi, cứ liệu lại gần quán nước của bà lão kia uống một cốc trà đá. Mà không! Có lẽ một cốc nước lọc sẽ rẻ hơn. Nghĩ rồi, Thiện quyết định lại gần quán trà đá của bà lão trong vườn hoa, uống một cốc lọc đá. Uống xong, nó lấy tiền trả bà nhưng sau vài câu chuyện vu vơ với bà lão tốt bụng, bà đã không lấy tiền của nó mà còn hỏi, nó có khát nữa không để bà lấy cho một cốc nữa nhưng nó từ chối. Thì ra không phải ai ở thành phố cũng dữ dằn, bặm trợn như mấy người ban sáng nó gặp.

Thăm no và dường như đã bớt mệt, Thiện đứng dậy cảm ơn bà lão bằng cái giọng miền Trung đặc sệt của mình và quyết định “khám phá thủ đô” với hy vọng: “biết đâu, ngay hôm nay mình sẽ tìm được một công việc”. Kiếm được việc càng sớm bao nhiêu thì nó sẽ kiếm được tiền sớm bấy nhiêu và mẹ cũng sẽ bớt khổ bấy nhiêu. Ý nghĩ ấy thúc giục nó đi.

Đi...đi...và đi...

Nó đi mãi cho đến khi mệt phờ và trời nhá nhem tối thì ghé vào một vườn

hoa ngời. Phố xá đã lên đèn. Thiện chưa bao giờ thấy ở đâu “sáng” và nhiều đèn đến thế. Mọi thứ đều lấp lánh và hào nhoáng, đối lập hoàn toàn với cái làng chài nhỏ bé quanh năm leo lắt của nó. Thật đúng là thủ đô có khác! Nhất định...nhất định một ngày nào đó nó sẽ đưa mẹ và nội ra thăm thủ đô. Ý nghĩ thoáng chốc ấy lại khiến nó nghĩ về mẹ, về nội, về làng chài. Không biết giờ này mẹ đang làm gì? Có nghĩ tới nó như nó đang nghĩ tới mẹ hay không? Giờ này, mọi khi ở nhà nó đang giúp mẹ dọn cơm rồi chỉ một lát nữa thôi, cả nhà sẽ quay quẩn bên mâm cơm đạm bạc nhưng tràn ngập tiếng cười. Mẹ thường ngồi ở đầu nôi để xới cơm cho cả nhà, rồi đến nó, anh hai, anh ba, nội và cuối cùng là cha. Mới đó mà cũng đã mấy tháng. Nghĩ đến đây, Thiện oà khóc. Nó khóc nức lên và ước được ôm chầm lấy mẹ dù chỉ một lúc thôi.

Giữa chốn phồn hoa này, giờ đây nó khao khát được nghe tiếng mẹ. Giữa những ánh đèn lấp lánh, giữa những âm thanh xô bồ của cuộc sống nơi đây nó lại chỉ thèm được nghe tiếng sóng, nghe hơi thở của biển...

Giá như. Giá như. Giá như không có trận bão khủng khiếp ấy, giá như bố và các anh không đi biển, và giá như tiếng đài radio kia chẳng báo nhằm vị trí tránh bão...

Những suy nghĩ miên man, những dòng nước mắt đưa nó vào giấc ngủ tự bao giờ...

- Này! Này cháu, sao lại nằm đây một mình thế này? Bố mẹ cháu đâu?

Nó lơ mơ thức giấc vì cái lay mình và giọng nói của một người lạ. Nó ngồi dậy, lấy tay dụi dụi mắt. Trước mặt nó là một người đàn bà trạc tuổi mẹ nó ở quê, bà mặc một chiếc áo sơ mi đã sờn cũ, phai màu thời gian. Không hiểu sao vóc dáng bà có nét gì đó thoáng qua rất giống mẹ.

Bà đặt đôi quang gánh xuống đất, ngồi bên cạnh nó, tháo cái nón ra và phe

phẩy thay chiếc quạt nan. Bà hỏi chuyện nó, nó ngật ngừng kể cho bà nghe vì sao nó lại ra tận ngoài này để kiếm sống. Nó vừa khóc, vừa kể. Câu chuyện bắt đầu như vậy và cứ thế, cứ thế...

Bà kể, bà là người lượm ve chai, cũng vì cuộc sống ở quê quá éo le mà bà rời xa chồng con lên thành phố kiếm sống. Bà thuê một phòng trong khu trọ của những người lao động. Bà cũng đã nhận bốn đứa như nó về ở cùng. Một đứa đánh giày, một đứa bán báo, hai đứa nhỏ hơn thì đi ăn xin. Như thế, đỡ được tiền ở trọ mà lại vui cửa vui nhà. Thấy nó côi cút và hoàn cảnh cũng khổ tâm, bà có ý mời nó về ở cùng. Rồi bà sẽ nhờ thằng Mạnh đánh giày “day nghề” cho nó, kiếm tiền nuôi thân và gửi về quê cho mẹ nữa. Như một kẻ chết đuối vớ được tấm ván trôi giữa dòng nước siết, Thiện gật đầu đồng ý ngay và thăm nghĩ thấy mình thật may mắn. Ngay ngày đầu tiên ở thành phố mà đã có “quí nhân phù trợ”. Thế là đêm nay nó khỏi lo phải ngủ ngoài ghế đá.

Bà dắt Thiện về khu trọ, giới thiệu nó với mấy đứa cùng phòng. Mặt mũi mấy đứa ngơ ngác nhìn nó như thể “sinh vật lạ” khiến nó ngượng ngượng. Nói là nhà trọ nhưng thực sự còn hơn cả “căn nhà” của nó ở quê. Ở đây còn có cả nhà vệ sinh, nhà tắm, ở quê thì làm gì có! “Nhà mới” của nó chẳng có gì ngoài hai tấm phản kê sát nhau, góc nhà có một đồng hồ lộn nhộn, hình như đó là đồ “hành nghề” của mấy đứa kia. Góc đằng kia chắc là “bếp”, nó thấy có cái nồi gang, một cái chảo và một cái chạn bát bằng nhựa.

Gia đình mới của nó còn bốn đứa nữa. Đầu tiên là anh Mạnh “đánh giày” hơn nó hai tuổi, chị Hiền bán báo hơn nó một tuổi. Dưới nó còn có thằng Tú bảy tuổi và cái Giang chín tuổi, hai đứa này đều là ăn xin. Tất cả đều gọi người phụ nữ kia là “mẹ”. Nhưng nó lại có cảm giác gì đó là lạ. Có vẻ như nó không dễ dàng gọi người đàn bà này là mẹ. Vì nó nghĩ đơn giản lắm, “mẹ” của nó chỉ có một, và mẹ nó đang ở quê. Nó biết, người đàn bà này rất tốt đối với nó, nhưng dù thế nào thì vẫn không thể thay thế được mẹ.

Có thêm một người nữa là công việc trong nhà lại được phân công lại. Chị Hiền vẫn là người nấu cơm, anh Mạnh rửa bát, còn nó và hai đứa nhỏ kia sẽ thay phiên nhau quét nhà và dọn dẹp. Quần áo thì của đứa nào, đứa nấy tự giặt.

Thiện thấy mình thật may mắn vì được người đàn bà kia đem về đây. Vậy là nó đã có thêm một gia đình mới, và sắp tới, nó còn có cả việc làm để kiếm tiền nữa.

...

Đêm. Khi tất cả cảm lạnh chìm vào giấc ngủ còn nó thì vẫn trở người đi trở người lại không tài nào ngủ được. Bỗng có tiếng nhạc ở đâu đó vang lên.

" Sáng sáng ra mẹ ngồi ngắm trông biển
những đứa con của mẹ mãi không về
Về đi ... vợ dại .. con thơ ..thèm nghe tiếng bố
Nén nhang thơm em ngồi ngắm trông biển
thoáng xa xa con tàu không bánh lái ...
biển cuồng phong , thân xác nơi nao ...
ngẩng mặt lêntrời caocó thấu..... " (*)

Tiếng hát dặt dìu như xoáy vào lòng Thiện. Nó nén nhịn cảm xúc và không cho phép mình được khóc. Nó là con trai cơ mà! Nếu nó khóc, thế nào người nằm ngay bên cạnh nó – anh Mạnh sẽ thức, anh Mạnh mà thức thì anh sẽ cười nó chết! Nhưng hình như, sự cố gắng của nó chỉ càng làm cho dòng cảm xúc đang chảy ào ào trong người thêm mạnh. Nó căng kít trong ngực Thiện chỉ chờ vỡ òa ra. Và nó vỡ thật. Nó vỡ ra thành tiếng khóc...

- Thằng này điên, đêm hôm khóc lóc cái gì? Không để ai ngủ hả?

Nó không thể nói gì mà nó chỉ khóc to hơn. Anh Mạnh bật dậy, kéo tay Thiện, dắt nó ra sân:

- Đấy, mày khóc đi, tao ở đây chờ mày khóc xong rồi vào. Gớm, mới xa mẹ có một ngày mà đã thế này rồi!

Cả đêm ấy, Thiện và Mạnh không ngủ. Hai đứa ngồi nói chuyện với nhau. Chúng nói về mọi thứ trên trời dưới bể, Thiện kể cho Mạnh nghe về quê nó, Mạnh lại kể cho nó về cuộc sống ở đây, kể những điều thú vị mà nó đã “trải nghiệm” ở thành phố để Thiện quên đi nỗi nhớ nhà đang canh cánh trong lòng nó.

...

Bà “mẹ nuôi” cho Thiện vay tiền để mua một bộ đồ nghề đánh giày giống anh Mạnh để học việc. Thiện học việc rất nhanh, chính vì vậy mà chỉ sau năm ngày nó đã thành thạo công việc đánh giày và đánh như dân đánh giày “chuyên nghiệp”. Mạnh thường trêu là nó có “năng khiếu” đánh giày bẩm sinh. Ngày nào cũng vậy, cứ sáu giờ sáng là tất cả “thành viên” trong “gia đình” bắt đầu một ngày làm việc mới. Thiện thường hay đi cùng Mạnh mặc dù “mẹ nuôi” bảo nên tách ra thì sẽ kiếm được nhiều khách hơn. Với bộ đồ nghề trong tay, chúng rong ruổi khắp nơi trong thành phố. Chỉ hơn một tháng, về cơ bản, nó đã nắm được những trục đường phố chính của Hà Nội. Việc đánh giày này cũng đem lại cho nó một khoản tiền kha khá. Trừ hết chi phí ăn ở góp cho mẹ nuôi, nó cũng dành ra được năm trăm nghìn. Số tiền mà trước đây có năm mơ nó cũng chưa nghĩ đến. Vậy là đã tròn năm trăm, hôm nay nó sẽ gửi về quê cho mẹ. Tối qua nó đã cho sẵn vào phong bì để dưới gối ngủ.

- Mi còn chân chừ chi rứa? - Mạnh bắt chước cái giọng miền Trung của

Thiện nhưng chẳng thành công tí nào vì cái giọng Thanh Hoá đặc sệt của anh. Đã vậy, nó cũng bắt chước giọng Bắc chơi:

- Chờ em một tí, em xong ngay ý mà!

Nói rồi, cả hai đứa cùng cười lăn vì cái giọng “chẳng giống ai” của chúng. Một ngày mới lại bắt đầu. Nó nhanh nhẩu xách bộ đồ nghề, nhảy chân sáo theo bước anh Mạnh mà quên khuấy cái phong bì dưới gối.

Trưa. Thiện chợt nhớ ra phải đi gửi tiền về quê cho mẹ nhưng lúc này nó mới phát hiện ra là sáng nay đi làm, nó quên đem theo phong bì tiền. Nó bảo Mạnh cứ đi làm tiếp, nó về lấy tiền, đi gửi cho mẹ rồi chiều hai đứa gặp nhau sau.

Về đến nhà, nó chạy thật nhanh vào chỗ nằm của mình, rờ tay dưới gối tìm chiếc phong bì. Nhưng không có. Nó lật hẳn chiếc gối lên cũng chẳng thấy đâu. Rồi nó khóc. Vậy là công sức bao lâu nay của nó đã đổ xuống sông xuống bể. Số tiền giành dụm bấy lâu nay đã không cánh mà bay.

Gạt đi những dòng nước mắt rồi nó nghĩ ngợi. Ai? Ai là người có thể lấy số tiền của nó? Không lẽ là anh Mạnh? Anh là người duy nhất biết nó để tiền ở dưới gối. Nhưng không! Anh Mạnh không thể lấy vì anh Mạnh luôn đi cùng nó, với lại, trong nhà từ tối qua đến sáng nay khi cả nhà đi làm lúc nào cũng có người. Không ai có thể lấy được. Liệu có ai đó đi làm, rồi quay về lấy tiền của nó. Chị Hiền? Thăng Tú hay cái Giang? Không! Thiện không thể nghi ngờ bất cứ ai trong “gia đình mới” của nó. Nó biết, trong nhà, không ai có thể lấy số tiền đó của nó. Hay là lúc tất cả đi làm, ai đó trong khu trọ này đã lên vào lấy tiền của nó? Có thể lắm chứ! Cửa nhà nó làm gì có khoá. Bình thường dấu mở cửa cũng chẳng sao vì trong nhà lấy đâu ra thứ đồ vật nào giá trị? Chắc vậy rồi.

Đúng vậy rồi, ai đó trong khu dân cư lao động này đã lấy của nó. Số tiền mà nó cất công làm lụng, giành dụm trong suốt hơn một tháng nay. Nó nghĩ đến mẹ, đến bà, đến những lúc khát cháy cổ, cây kem mút năm trăm đồng cũng phải nhịn, cốc trà đá cũng không dám uống. Thế mà...thế mà...năm trăm nghìn kia đã không cánh mà bay...

Nước mắt nó lại tuôn trào.

Đúng lúc ấy “mẹ nuôi” xuất hiện. Thiện kể cho bà nghe về chuyện cái phong bì. Mẹ trách nó bất cần, an ủi nó và bảo: “ Thôi! Từ nay kiếm được bao nhiêu tiền để mẹ giữ hộ. Cuối năm, khi nào về quê mẹ sẽ đưa cho. Mấy đứa kia đưa mẹ cũng cầm hộ đấy chứ. Để chúng mày cầm tiền, mẹ chẳng yên tâm chút nào...Rõ khổ!”

Ấy thế là từ đó, kiếm được bao nhiêu tiền nó gửi hết cho bà. Cứ thế, cứ thế, ngày lại ngày, mấy đứa nhỏ lang thang trên khắp đất Hà Thành để kiếm tiền. Thấm thoát, đã gần đến tết. Hôm nay đã là hăm tám tết. Mẹ nuôi bảo, hôm nay đi làm buổi cuối cùng, chiều về mẹ sẽ chiêu đãi cả lũ ăn tất niên, nhận lại tiền mà chúng đã gửi bà trong suốt thời gian qua rồi chia tay để về quê ăn tết. Một lát nữa nó sẽ được cầm trong tay “thành quả lao động” của nó suốt mấy tháng qua. Rồi ngay ngày mai, nó sẽ bắt xe về quê, sẽ được gặp lại mẹ, gặp lại nội...Nhìn thấy nó, chắc mẹ và nội sẽ vui lắm đây. Hình như trong tâm trí, đứa nào đứa nấy đều hí hửng và đang cố bước thật nhanh để về sớm hơn mọi ngày. Hà Nội những ngày cuối đông vẫn còn rét lắm. Mấy manh áo mẹ nuôi “nhặt” về cho chúng dường như không đủ ấm nhưng những nụ cười ngây thơ của chúng đã xua đi cái rét ấy tự bao giờ...

Chúng bước vào nhà trọ nhưng chẳng thấy mẹ nuôi đâu. Đồ đạc của mẹ cũng không thấy. Chỉ còn trơ lại đồng đồ của chúng xếp gần nhau. Vừa lúc ấy,

bà chủ khu nhà trọ đi đến:

- Sao hôm nay mấy đứa về muộn thế? Cô Thanh nói về quê trước, cô gửi lại phòng rồi... Thế ra tết mấy đứa không ở đây nữa hay sao?

(*) : Lời bài hát “Sau bão” của Nhạc sĩ Lê Minh Sơn

Tấm ván mục

- Thằng điên, mày định bán con chó chết ấy với giá một trăm nghìn cơ à? Tao vẫn chả điên đâu! — Gã chủ quán nhìn thằng bé cứ như thể nó bị□điên thật.
- Thì cháu cứ nói thế, chú trả được bao nhiêu thì trả, không được thì cháu lại bán

cho hàng khác, có sao đâu — Nó trả lời gã chủ quán với thái độ khinh khỉnh, kiêu căng.

- Mày nghĩ người ta sẽ bỏ một trăm nghìn mua cái xác con chó này à? Thôi, bán cho tao, tao trả cho năm chục.
- Chẳng đủ công cháu vắc từ nhà đến đây — thằng bé cứng cỏi trả lời rồi quay sang “bạn đồng hành” — Sang hàng khác mày ạ, phố này thiếu gì hàng cần mua.

Nói rồi, hai đứa bé lăm lét kéo lê xác con chó trong cái bao tải dứa quay mặt đi để mặc gã chủ quán đang ngẩn ngơ vì thằng bé láu lỉnh. Gã gọi với theo:

- Bày chục nhé, quay lại đây tao mua!

Thằng bé vẫn đi thẳng, đứa bạn nó thắc mắc:

- Lúc này mày bảo con này bày chục là ngon rồi cơ mà. Sao bây giờ mày lại không bán?
- Thằng dốt, cứ yên đi!

Đứa bạn cha kịp hiểu gì thì gã chủ quán đã chạy tới ngay sau, đập vào vai thằng nhỏ:

- Gớm, kinh quá đấy, chín chục nhé?
- Thôi, được rồi, cháu để lại cho chú. Chó nhà cháu nuôi bao nhiêu năm, tự nhiên lăn ra chết, bây giờ bán có một trăm nghìn mà chú cứ mặc cả mãi — Vẻ buồn rầu lộ rõ trên khuôn mặt thằng bé.
- Thương chúng mày lê lét con chó chết, để vài tiếng nữa nó mà bốc mùi không có người mua thì lại chả được đồng nào, thế nên tao mới mua, chứ bình thường, con này giỏi lắm thì bày chục.

Cái vẻ buồn rầu của thằng bé biến mất ngay khi gã chủ quán “đóng kịch” với vẻ mặt nhân từ, nó cười hênh hếch trả lời một cách vô tư lự mà cũng đầy vẻ thách thức:

- Chú cứ đùa, đồ chú mua được con này với giá bảy chục ở đâu đấy!

Gã chủ quán cười trừ, rút tiền trả thằng bé, rồi xách cái bao tải có con chó chết về quán thịt chó của mình. Hai đứa bé mặt ráo hoảng quay đi, bặm bụng cười khoái chí cho một ngày may mắn.

- Bà□bà oi — tiếng cu Sơn réo rất gọi bà khi vừa bước qua cái cầu để vào nhà.

Gọi là cầu và nhà thế thôi, chứ thật ra đó là một tấm ván bằng gỗ cũ rích, một đầu cố định với đất bãi, còn một đầu cố định với cái thuyền chài nhỏ bấp bênh trên sông - nơi sinh sống của mấy bà cháu cu Sơn. Thằng bé vào nhà nhưng không thấy bà đâu, nó đoán chắc bà lại lang thang bên chợ, nhặt nhạnh thêm ít rác để bán. Đạo này bà ít ở nhà hơn, cũng đúng, bây giờ là cuối tháng tám, vài ngày nữa là chị Khắc khai giảng, mà khai giảng thì có nghĩa là sẽ phải đóng tiền học. Năm nay là năm cuối cấp, rồi chị còn phải thi đại học nữa, nếu chị đỗ đại học thì đúng là “rạng danh”! Bỏ công ngày ngày hai bà cháu cu Sơn làm lụng vất vả kiếm tiền. Chị Khắc là đứa duy nhất ở làng chài học đến tận lớp mười hai, mà hình như chị cũng là đứa duy nhất có giấy khai sinh, thế nên, Sơn cũng tự hào lắm, vì nó là em trai đứa được coi là “ánh sáng văn minh” của làng chài. Thỉnh thoảng, “ánh sáng văn minh” cũng dạy chữ cho Sơn và□bọn trẻ con trong xóm. Tuy vậy, có vẻ như việc học chữ không mấy hấp dẫn so với việc nhặt rác. Bởi cũng thời gian ấy, dẫu sao, nếu đi nhặt rác cũng kiếm được vài ba đồng tiêu vặt, hoặc nhiều hơn thì đỡ cho bố mẹ. Có lẽ vì thế mà đứa trẻ con nào ở làng chài, giỏi lắm cũng chỉ biết đọc, viết và làm vài phép toán đơn giản. Đối với bố mẹ của bọn trẻ làng chài, như thế đã là tốt lắm rồi. Đôi

người ta thắc mắc vì sao chị Khắc được đi học, còn Sơn thì không? Người ta cũng thắc mắc vì sao chị Khắc có giấy khai sinh, còn Sơn thì không? Thật ra, thì quá đơn giản, chị Khắc được sinh ra ở quê hương, có giấy khai sinh làng hoàng, rồi chị cũng được đi học làng hoàng. Mãi cho đến khi bố lâm bệnh, phải bán hết cả nhà cửa, ruộng vườn ở quê chữa trị, lúc ấy, mẹ lại đang có cu Sơn trong bụng. Thế rồi, cả nhà kéo nhau lên Hà Nội theo một người họ hàng và sống leo lắt bên cái làng vạn chài nhỏ bé này. Chị Khắc may mắn vì khi ấy, số tiền chữa trị cho bố vẫn còn dư một ít, và chị được xin học ở một trường tiểu học. Nhưng chẳng bao lâu sau, bệnh cũ tái phát và bố đã không qua khỏi. Dường như vận rủi xoay quanh gia đình trong cả năm đó, ca sinh của cu Sơn quá khó và người ta chỉ có thể cứu được cu Sơn. Sơn lớn lên trong sự chăm sóc của bà và chị cùng sự giúp đỡ của những người dân làng vạn chài. Có lẽ, cũng vì thế mà bây giờ khi mới chín tuổi, cu Sơn đã có cái rần rỏi và cứng cáp của một người lớn. Chẳng phải cái tên Sơn tự nhiên mà có, đầu tiên mọi người gọi nó là “cu Đen” — những cái tên xấu xí mà đứa nào ở làng chài cũng mang theo đến tận lớn, mà khéo là hết cả đời. Còn nó thì nhất định không chịu, ngay từ khi năm tuổi, nó đã mong mình có một cái tên đẹp như bọn sống trên bờ mà nó biết. Và thế rồi, nó bắt mọi người phải gọi nó là Sơn — một cái tên đẹp, đẹp hơn tất cả những đứa trong xóm, kể cả chị Khắc. Hễ có ai quen miệng gọi nó là cu Đen thì cho dù có nghe thấy rõ mười mươi nó cũng nhất định không quay lại, cứ như cái tên cu Đen chưa từng là của nó. Mà cũng đúng, nó làm gì có giấy khai sinh, thế nên nó thích tên nào là quyền của nó, chẳng sao cả!

Đã gần quá trưa mà cu Sơn vẫn chưa thấy bà và chị Khắc về, bụng nó đói meo mặc dù bà đã nấu cơm và dọn sẵn trong mâm, nhưng mặc kệ, kiểu gì thì cũng phải ăn cơm cùng bà và chị chứ! Cái nóng cuối hè dường như bám riết lấy thánhtám. Quá nóng nực so với cái chốn thuyền chài không có điện đóm này. Nó chỉ ước giá một ngày nào đó, được sống trên bờ, có ti vi để xem, có đèn điện vào buổi tối

và có quạt vào mùa hè. Giá mà được sống như thế chỉ một ngày thôi! Đúng cái bọn trên bờ thật là sung sướng!

Đang nằm nghĩ vẩn vơ thì bà về, nó thấy bà có một “chiến lợi phẩm” rất là hấp dẫn. Một cái quạt máy! Cái quạt máy cũ kĩ nhưng xem ra vẫn còn dùng được. Bà đặt cái quạt xuống thuyền và hỏi:

- Sao giờ này rồi mà vẫn chưa ăn cơm? Bà dọn mâm rồi kia mà!
- Cháu chờ bà và chị Khắc về rồi ăn một thế - Không để bà kịp nói, nó hỏi luôn - Bà, bà kiếm đâu ra cái thứ tuyệt vời kia?
- Còn ở đâu nữa, có xe đổ rác mới về, mà bãi rác hôm nay lại vắng tẻ, bà nhặt được cả đồng giấy và túi ni—lông, thêm cả cái quạt này nữa. Chiều ở nhà giặt túi ni-lông, bà ra đây tiếp.
- Xa, bà đi làm gì cho khổ, mà chiều thì đông lắm, nhanh làm sao bằng bọn nó, để cháu đi! Bà ở nhà giặt túi ni-lông cũng được — Bà vẫn chưa kịp nói gì thì thằng bé lại nhanh nhẩu — mà bà ơi, thế nhà mình sẽ kéo điện về để dùng quạt hở bà?
- Tiền đâu ra, bà cũng tính, nhưng hỏi rồi, đắt quá, ba trăm nghìn một tháng, nếu chỉ có bóng đèn và cái quạt. Tiền đây để dành cho chị Khắc đóng học.

Thằng bé tui ngu, nhưng nghĩ nếu chị Khắc được đi học, rồi đỗ đại học, sau này đi làm kiếm được nhiều tiền khéo lại mua được cả nhà trên bờ ấy chứ. Thế là nó chẳng thắc mắc nữa, lại lôi cái quạt ra nhòm ngó, tính xem có thể bán được bao nhiêu. Chợt nhớ ra buổi sáng kiếm được món hời từ con chó, nó liền khoe với bà:

- ề, bà ơi, sáng nay cháu và thằng Tí kiếm được một con chó, bọn cháu đi bán được chín mươi nghìn. Cháu chia cho nó một nửa, nhưng nó bảo chỉ lấy ba mươi thôi vì công của cháu nhiều hơn.

- Cũng ở bãi rác à?

- Vâng, nhưng nó ở phía ngoài, không phải chỗ bà vẫn hay lấy đâu.

Câu chuyện hai bà cháu dừng lại khi chị Khắc về. Có vẻ như chị ấy bị mệt. Chẳng nói chẳng rằng, chị Khắc mang cặp sách cất rồi ngồi xuống mâm cơm như kẻ mất hồn.

- Mệt quá hả Khắc, mệt thì nghỉ một lúc rồi ăn cơm sau cũng được — Bà ôn tồn nhắc chị.

- Thôi, cháu ăn luôn cùng bà và cu Sơn — vừa kéo cái rế đựng cái nồi gang nấu cơm đen xì lớp nhọ nồi Khắc vừa nói.

Bữa cơm đạm bạc chỉ có lạc rang và rau muống luộc nhưng cu Sơn vẫn đánh chén một cách ngon lành. Bà chậm rãi nhắc nhở nó phải ăn chậm hơn một chút vì như thế rất hại dạ dày. Nhưng dạ dày là cái quái gì nhỉ? Nó chẳng biết, mà chắc gì bà đã biết, hoặc biết thì cũng chẳng biết cách giải thích với nó thế nào, thế nên nó cũng chẳng hỏi lại bà. Tuy nhiên, nó đoán, dạ dày chắc là cái gì đấy nằm trong bụng. Ăn cơm xong, chị Khắc bảo mệt và nhờ cu Sơn rửa bát, chị nằm bẹp xuống thuyền sau khi cu Sơn đã mang bát ra “câu” để chuẩn bị rửa. Có lẽ chị ấy bị ốm thật rồi, thật chẳng tốt tí nào vì vài ngày nữa là năm học mới sẽ chính thức bắt đầu. Một cơn gió khá mạnh thoáng qua giữa trưa làm lắc lư nhẹ cái thuyền, lắc lư cả cái câu mà cu Sơn đang ngồi rửa bát. Bà mang một đồng túi ni - lông mà lúc sáng nhật được để sẵn ở đầu câu, chờ cu Sơn rửa bát xong sẽ giặt. Những chiếc túi ni - lông bắn bật lại vì đựng rác kia tưởng như chỉ vứt đi nhưng chính nhờ nó mà chị Khắc được đến trường và chính nhờ nó mới có những bữa cơm. Những thứ ở trên bờ người ta coi là rác rưởi thì ở đây, nó là cơm, là áo, là tiền, là cuộc sống, là tương lai.

Tháng tám nắng rả rã, tiếng ve vẫn inh ỏi khắp nơi, có lẽ mùa hè sẽ kéo dài hơn nữa. Nó tính ngả lưng một tí rồi ra bãi rác, thế mà chưa kịp nằm, thằng Tí đã ới ới bên ngoài:

- Sơn ơi!...Sơn.
- Đi đâu đấy? - Ló mặt ra nhìn thằng bạn nó hỏi ráo hoảnh.
- Đổ đế. Đi không? — thằng Tí vừa nói vừa cười hề hề.
- ờ, đi thì đi.

Nói rồi, hai đứa xin phép bà hớn hở chạy về phía đất bãi, bỏ quên câu dặn của bà là phải đội mũ. Bà nhìn theo chúng và chỉ còn biết lắc đầu.

Bãi trải rộng với những cây cỏ lau mọc tốt um như rừng. Hai đứa bé lọt thỏm giữa cái nắng chói chang của buổi trưa. Da đứa nào cũng đen xì và tóc hoe hoe màu nắng nhuộm. Bước chân trần của chúng thoăn thoắt dường như để tránh cái bóng rát của cát. Thoắt một cái hai đứa đã ở ruộng khoai lang nhà thằng Tí. Mà thật ra cũng có phải của nhà nó đâu, khoảng đất phù sa ấy là của một người ở trên bãi, được nhà nó thuê lại. Những luống khoai lang xanh mướt, tốt tươi nhờ phù sa.

So với việc phải bước chân trần trên cát thì khi bước vào ruộng khoai lang đúng là một cảm giác tuyệt vời. Cứ như thể đôi chân của chúng vừa được dội một gáo nước mát lạnh. Cảm giác mát lịm dưới chân xua đi phần nào cái oi ả của nắng đang hùng hực trong người hai đứa bé. Chúng loanh quanh trong ruộng khoai tìm tổ đế. Chỉ cần tìm trên mặt đất những chỗ có đất đùn lên, gạt lớp đất đó đi sẽ lộ ra một cái lỗ nhỏ, cứ đổ nước vào đấy cho đến khi nó đầy tràn lên mặt đất thì một lúc sau, thế nào cũng có con đế nào đó bò lên. Lý thuyết thì là vậy, kinh nghiệm rút ra cũng là vậy nhưng thật kém may mắn cho chúng vì lang thang hàng tiếng đồng hồ, chúng cũng chỉ bắt được ba con đế “bé bằng cái mắt muỗi”, “chả có khả năng chiến đấu”. Chán nản về vụ bắt đế chọi, thằng Tí ngồi bệt xuống đất:

- Tao mệt quá, phải giải lao giải khát tí chứ nhỉ!

Thằng Tí lần theo một thân dây khoai lang khá to rồi đào đào, bới bới, để lộ ra củ khoai căng tròn dưới lớp đất phù sa màu mỡ rồi rút lên một cách nhẹ nhàng. Cu Sơn hiểu ý bạn, nó liền đưa chai nước đổ để còn thừa để rửa củ khoai. Thằng Tí rửa xong, bẻ đôi củ khoai, chia mỗi đứa một nửa. Cắn miếng khoai ròn tan, ngọt lịm, hai đứa cười khà khà mãn nguyện với thứ “giải khát” của mình.

□

Gần chiều, hai đứa chia tay với ruộng khoai lang và đi bộ cả tiếng đồng hồ mới đến được bãi rác. Quả thật, bãi rác buổi chiều bao giờ cũng lắm người, trẻ con, người lớn, người già, trai gái đủ cả. Cái nóng làm cho mùi của bãi rác trở nên nồng nặc, bọn ruồi nhặng thì cứ vo vo bên cạnh. Nhưng đi nhật riết rồi cũng quen, cái mùi khó ngửi ấy đôi khi đi vào mũi một cách□ dễ dàng.

Trong “khu vực” của mình, cu Sơn đổ những túi rác để lấy túi ni — lông rồi dùng một chiếc móc bằng sắt bới ra để phân loại rác xem thứ gì có thể lấy được. Đôi khi may mắn thì vớ được xác con mèo, hoặc con chó mới chết để bán cho những hàng thịt chó, mèo; cũng có khi may mắn nữa thì được thứ máy móc gì đó. Nhưng cái này hiếm hơn vì những người lao công thường lấy khi người ta vừa vứt. Còn lại là chai, lọ, giấy rác, quần áo cũ□

Đang mải miết với “giang sơn” của mình, bỗng cu Sơn nghe thấy tiếng khóc chát chúa của một thằng bé ngồi cách mình không xa, đứng cạnh nó là một thằng bé nữa đang cầm cái ô tô đồ chơi bằng nhựa, nhìn có vẻ cứng cáp hơn nhưng cũng chỉ chạc năm, sáu tuổi bằng thằng bé kia. Vẻ bực mình lộ rõ trên khuôn mặt thằng bé: “Rõ ràng tao nhìn thấy trước mà, nó là của tao chứ”. Thằng kia vẫn không nói gì mà chỉ gào lên khóc thống thiết. Dường như quá bực mình, thằng bé ném toẹt cái ô tô xuống trước mặt thằng kia và cấm cầu: “Thèm vào”. Nói rồi, nó bỏ ra chỗ khác, để mặc thằng bạn với cái ô tô đồ chơi hỏng. Cu Sơn nhìn hai đứa mà tủm tủm

cười rồi phán một câu rất "ông cụ non" : "Đúng là bọn trẻ con thò lò mũi xanh!". Có lẽ, khi nói câu này nó đã quên bém mắt trước đây chính nó và thằng Tí cũng đây lần như thế.

Chiều về trên bãi rác, khi cái tải của cả cu Sơn và thằng Tí đều đã đầy túi ni - lông và giấy cùng những thứ linh tinh, linh tinh khác thì cũng là lúc chúng chia tay với công việc. Rõ ràng là buổi chiều nay không "đỏ" lắm vì chẳng nhặt được thứ gì giá trị một tí. Nhưng thôi, dù sao buổi sáng đối với cả hai đứa đã là may mắn lắm rồi. Tất cả số tiền bây giờ kiếm được nó sẽ đưa hết cho bà để bà còn lo tiền học cho chị Khắc. Thỉnh thoảng nó cứ mơ màng đến cái ngày chị Khắc tốt nghiệp đại học, được đi làm ở một công ty lớn, rồi mua được một cái nhà nhỏ ở trên bờ. Những ngày tháng này sẽ kết thúc. Ôi, chỉ nghĩ đến thôi nó đã thấy thèm! Đôi khi nó cũng chia sẻ ý nghĩ ấy với thằng Tí. Hoá ra, chính thằng bạn cũng nuôi những ảo mộng về chị gái nó. Thằng Tí bảo, mẹ nó chỉ mong làm sao chị gái nó lấy được một anh nhà khá giả trên bờ, thế rồi cuộc sống tạm bợ này sẽ kết thúc, trước hết là kết thúc với chị nó, sau này sẽ là nó và cả bố mẹ nó nữa...

Chúng rảo bước trên đường về, cái nóng hầm hập dưới đường nhựa bốc lên thật khó chịu. Hai đứa rủ nhau về cát cái tải rồi ra sông tắm cho mát. □m một cái, từ trên cầu, đã thấy hai cái đầu chúng nhấp nhô trong dòng nước đỏ quanh phù sa. Nước âm ẩm trên mặt vì cả ngày nắng nhưng dưới mặt nước, cái mát lạnh đang thấm qua da của cả hai đứa, có lẽ đây là khoảnh khắc thích thú nhất trong ngày. Mải miết đùa nghịch dưới dòng sông, hai đứa quên hẳn mất giờ về và chỉ nhận ra điều đó khi trời đã chạng vạng tối. Để lại dòng sông, chúng về phía thuyền nhà mình. Những chiếc thuyền nhếch nhác như một ngôi nhà được chấp vá bằng bạt, bìa các - tông , những mảnh tôn cũ...chìm trong bóng tối, chỉ leo lắt một chút ánh sáng ít ỏi từ những chiếc đèn dầu. Cu Sơn bước rón rén lên cây cầu mục định làm bà và chị Khắc giật mình. Nhưng mới chỉ đi đến nửa cây cầu nó đã phải đứng im lại vì nghe thấy tiếng của chị Khắc đang nghẹn ngào trong dòng nước mát:

- ... Lúc biết cháu có thai.....anh ấy bảo cháu cứ từ từ để tính, nhưng hôm nay khi cháu đến tìm thì người ta bảo hai mẹ con anh ấy chỉ trọ ở đây và đã chuyển đi...bà...cháu phải làm thế nào bây giờ ?...

Tám ván cũ rích gắn con thuyền với đất bãi lỏng lẻo như bấu víu cuộc đời của mấy bà cháu với đất liền, chẳng biết khi nào nó sẽ mục và gãy ? Trước hay sau khi bà cháu Sơn có cuộc sống trên đất liền ?

Như là yêu anh

Hà Nội những ngày cuối năm ảm đạm. Mưa rả rích đã cả tuần và vẫn chưa có dấu hiệu nhường cho một ngày nắng. Linh ghét phải ra đường vào những ngày thế này, nhưng công việc thì vẫn là công việc. Cô vẫn phải đến tòa soạn mỗi ngày, ngậm đầu trong bản thảo rồi sửa, sửa và sửa. Nhưng hôm nay là ngoại lệ. Cô cho phép mình được nghỉ làm trong ngày đặc biệt này.

Mới 7h sáng nhưng Linh đã chuẩn bị xong tất cả. Cô trang điểm nhẹ nhàng nhưng rất kỹ lưỡng, vấn tóc gọn gàng và diện một bộ váy mới.

- Trời đi vắng hay sao mà hôm nay con gái tôi lại đi làm sớm và xinh đẹp thế này? – Mẹ đứng ở cửa phòng nhìn cô nói và không khỏi ngạc nhiên.
- Mẹ à! Con có hẹn. Thôi, con đi luôn đây – Linh trả lời bà ngắn gọn rồi xuống gác.

Bà nhìn theo Linh, khẽ mỉm cười và bỗng thấy trong lòng vui vui vì lâu lắm bà mới đọc được trong mắt Linh một niềm vui như vậy.

...

Linh cởi chiếc áo mưa vắt lên xe rồi giao xe cho anh nhân viên của quán cà phê.

8h sáng. Có vẻ cô là vị khách đầu tiên của quán. Tầng một không có ai nhưng chỗ ngồi quen thuộc của cô và Dũng là ở tầng hai. Cô nhẹ nhàng bước lên chiếc cầu thang gỗ có trải thảm màu đỏ bordeaux với một niềm hân hoan. Nhưng cái niềm hân hoan ấy chẳng kéo dài được bao lâu bởi chiếc bàn nhỏ mà cô hay ngồi đã bị chiếm bởi một anh chàng nào đó. Giờ thì cô sẽ làm gì? Ngồi ở một bàn khác, chờ anh ta chuyển đi hay cứ mạnh dạn mà đến nhờ anh ta nhường cho chiếc bàn quen thuộc? Linh đắn đo mãi chưa quyết định nhưng không lẽ cứ đứng mãi ở cầu thang. Cuối cùng cô cũng lấy hết can đảm bước lại gần chiếc bàn nhỏ “của mình”:

- Xin lỗi, anh có thể nhường lại cho tôi chiếc bàn này?

Anh nhìn cô, sững sờ đôi chút như thể đang mãi suy nghĩ một điều gì đó và bị cô cắt ngang. Ánh mắt sâu thẳm của anh nhìn thẳng vào mắt Linh khiến cô bối rối. Ánh mắt ấy giống như cách Dũng vẫn nhìn cô đến lạ lùng.

- Được thôi, tôi sẽ chuyển sang chỗ khác – Giọng nói nửa Nam nửa Bắc của anh nhẹ nhàng cất lên. Nói rồi anh đứng dậy, một tay cầm tách cà phê, một tay xách chiếc cặp laptop của mình.
- Để tôi giúp.
- Không sao đâu. Tôi ngồi ngay bàn bên này thôi mà.

Họ cười với nhau thật nhẹ nhàng rồi vào chỗ của mỗi người. Linh gọi một ly ca cao nóng – thức uống ngọt ngào và ấm áp này sẽ xua đi cái lạnh lẽo của thời tiết và sưởi ấm trái tim cô. Dũng đã từng nói vậy với cô.

Khăn trải bàn kẻ ca – rô lớn màu nâu nhạt, trên bàn đặt một bát nước nhỏ thả vài bông hoa hải đường xinh xắn, ánh đèn vàng nhẹ nhẹ và một bản balad dịu dàng...Cô yêu vô cùng cái cảm giác ấm áp này. Đối nghịch hoàn toàn với quang cảnh ngoài trời. Mưa lạnh và ẩm ướt. Linh cứ ngồi như thế, nhắm nháp ly ca cao ngọt ngào và để mặc hồn mình trôi theo những dòng suy nghĩ về Dũng, về những kỉ niệm của hai người. Đã gần bốn năm trôi qua kể từ ngày Dũng rời xa Linh nhưng trong suốt quãng thời gian ấy chưa một ngày cô ngừng nghĩ đến anh. Người ta vẫn nói cái gì nhanh đến thì cũng nhanh đi nhưng điều đó dường như không đúng với cô. Họ ở bên nhau chỉ vón vẹn ba tháng ngắn ngủi. Họ yêu nhau khi mùa đông đến và khi mùa đông ra đi cũng là lúc Dũng phải xa cô. Với Linh, mọi chuyện như chỉ mới xảy ra ngày hôm qua. Họ đến với nhau chóng vánh, yêu nhau từ cái nhìn đầu tiên và trái tim họ thuộc về nhau như bao đôi tình nhân khác. Linh đã sống trong quá khứ, sống trong những kỉ niệm êm đẹp của hai người và hôm nay cũng vậy. Ngày hôm nay của bốn năm trước, cũng tại quán cà phê này, bên chiếc bàn nhỏ xinh này, với những bông hoa hải đường xinh xắn, họ chính thức yêu nhau. Cô và anh còn hẹn ước với nhau rằng, khi quán cà phê này còn mở thì vào ngày này, năm nào hai người cũng sẽ tới đây cho dù trong tương lai có xảy ra

điều gì đi chẳng nữa...Nhưng rồi khi mùa đông qua, Dũng nói rằng sẽ quay lại Úc nơi gia đình anh sinh sống một thời gian ngắn để giải quyết nốt những công việc dang dở rồi sẽ trở lại bên cô. Họ thường xuyên liên lạc với nhau qua điện thoại và internet trong vài tháng rồi bỗng nhiên cô mất hẳn liên lạc với anh. Linh từng sống trong những tháng ngày tẻ nhạt vắng anh. Nhưng rồi niềm tin vào tình yêu của hai người trở dậy mạnh mẽ trong cô. Và cứ thế, cứ thế, thời gian cứ trôi đi, còn cô thì vẫn ở đây chờ anh, chờ một ngày anh quay lại bên cô...

Bản balad dịu dàng bỗng nhiên bị thay thế bằng một bài nhạc trẻ kiêu thị trường mà người ta vẫn bật nhan nhản trên các phố khiến cô ngạc nhiên quay ra và vô tình bắt gặp ánh mắt Long – người đã chịu nhường bàn khi này cho cô đang nhìn mình.

Bị phát hiện đang nhìn trộm, chàng doanh nhân trẻ lúng túng rồi hỏi một câu mà có lẽ ai ở trong hoàn cảnh của anh lúc ấy cũng sẽ hỏi:

- Nhìn em rất quen...có lẽ chúng ta đã gặp nhau ở đâu đó?

Và như thế, họ quen nhau...

Nhiều tháng sau đó, Linh và Long gặp nhau thường xuyên hơn. Họ giống như một cặp đôi đang hẹn hò, chỉ có điều Linh vẫn còn hoài nghi về tình cảm của mình. Không có điều gì lý giải được nhưng rõ ràng Long và Dũng có nhiều điểm chung đến khó hiểu. Từ cách nói chuyện dịu dàng cho đến những cử chỉ nhỏ nhặt nhất dành cho cô. Có những lúc, Linh đã muốn gạt đầu để bước vào tình yêu của Long nhưng rồi cô đã ngăn mình lại. Cô luôn nghĩ rằng mình có lỗi với Dũng nếu như đến với Long và cũng thật có lỗi với Long khi chính cô cũng không xác định được cô yêu anh hay chỉ đang

tìm lại những cảm giác yêu thương của Dũng bằng những giây phút bên cạnh anh?

...

Tan sở. Bước ra khỏi tòa soạn ngọt ngào những bản thảo, Linh thở phào nhẹ nhõm vì đầu sao cũng đã kết thúc một ngày làm việc. 5h chiều nhưng mây đen đã phủ kín bầu trời. Gió mạnh làm nghiêng ngả những tán cây trên phố. Cõ lẽ trời sắp mưa rất lớn. Cô vội bước tới khu vực để xe. Vừa kịp nhìn thấy chiếc xe của mình thì điện thoại rung lên, cô đoán là Long và đúng là như vậy.

- Em hả? Trời sắp có bão đó. Em về nhanh không mưa!

Linh ghen ngào khẽ “vâng” một tiếng và hai giọt nước chỉ trực trào ra bên khóe mắt. Cũng tại đây, cũng vào một ngày giông bão, Dũng đã gọi cho cô và nói với cô hết những lời này. Số phận đang đùa giỡn với cô đấy ư? Cô muốn quên đi Dũng nhưng người đàn ông này lại giống anh đến kì lạ.

- Mà em có mang theo áo mưa không vậy. Chắc lại quên rồi phải không?...A lô...a lô...
- Em đây – Linh trả lời sau những suy nghĩ thoáng qua về Dũng.
- Em không mang áo mưa theo đúng không? Để anh lái xe qua tòa soạn đón em ha! Anh cũng đang ở gần đó thôi.
- Vậy cũng được..

...

Linh cứ đứng như vậy ở cổng tòa soạn để gió thổi tạt vào mặt mà suy nghĩ miên man. Có lẽ cô sẽ nói với anh về Dũng, về những điều giống nhau đến lạ thường của hai người.

Gió vẫn thổi mạnh, những chùm hoa sưa trắng muốt như muốn bứt tung ra khỏi cành ở phía bên kia đường. Hà Nội những ngày giữa tháng ba luôn yêu kiều với loài hoa này nhưng hôm nay thì khác. Linh cứ mãi mê suy nghĩ, mãi mê ngắm cây hoa sưa trắng xóa cả một góc phố trên nền trời đen kịt mây mà không hay Long đã đến, dừng xe và đứng ngay bên cạnh mình.

- Ta về thôi em!

Câu nói của anh cắt ngang dòng suy nghĩ của Linh. Cô nhìn anh mỉm cười rồi họ bước vào trong xe. Xe vừa chạy được một đoạn thì mưa ập xuống. Mưa tạt vào cửa như thể muốn đập vỡ cả kính. Cửa kính nhò nhòa nước mưa, dường như ngoài đường ai cũng đang hối hả chạy trốn cơn mưa chiều nay.

- Anh này, mình đi uống chút gì đó nhé?

- Em không phải về nhà luôn sao?

- Lâu lâu cũng phải la cà một chút chứ

- Vậy thì sẵn sàng thôi!

Anh dừng xe trước cửa quán cà phê quen thuộc, họ lên tầng hai và ngồi bên chiếc bàn quen thuộc của Linh.

...

- Tại sao em luôn ngồi ở bàn này vậy?

- Chỉ là một kỉ niệm đã qua thôi anh.
- Kỉ niệm gì vậy? Nói anh nghe được không?
- Tất nhiên, nhưng trước khi nói, anh trả lời câu hỏi này của em nhé?...Tại sao hôm ấy anh cũng chọn bàn này. Rõ ràng còn rất nhiều bàn khác mà?
- Anh cũng không biết. Chỉ theo cảm tính thôi. Thực ra hôm đó anh có một cuộc họp ở công ty. Anh chỉ định ngồi cà phê chút xíu rồi đến giờ sẽ vào họp nhưng rồi anh thấy em. Có điều gì đó lạ lắm... Và anh đã ngồi đó cà giờ chỉ để nhìn em...cho đến khi chúng ta nói chuyện rồi anh quyết định bỏ luôn cuộc họp đó...
- Anh cũng hư quá nhé!
- Anh vẫn luôn hư đấy chứ. Giờ em kể anh nghe kỉ niệm của em về chiếc bàn này đi?

Linh mỉm cười rồi mở ví của cô ra, lấy trong đó một tấm hình nhỏ chụp cô và Dũng trước đây. Cô sẽ kể với anh về Dũng...

Long nhận tấm hình từ tay Linh và hết sức ngạc nhiên. Đó chính là Dũng, em trai anh nhưng Dũng đã qua đời trong một vụ tai nạn từ ba năm trước...